

## GRAMMAR “ĐÃ.....CHƯA?” (HAVE.....YET?)

Q: S + đã + verb + chưa?

A1: Rồi, S + verb + rồi.

A2: Chưa, S + chưa + verb

### Task 1: Read sentences below and choose the correct words in italics

- Em đã *(đi học/ trường học)* chưa?
- Bạn *đã/sẽ* đi Hà Nội chưa?
- Bạn đã *làm bài tập về nhà/ đẹp* chưa?
- Rồi/ chưa*, tôi ăn tối rồi.
- Rồi/ chưa*, tôi chưa ăn tối.
- Anh Nam *đã/ đang* kết hôn chưa?

### Task 2: Use “đã...chưa” make questions with given words

1. (đi học).....

Answer: .....

2. (đọc Harry Potter) .....

Answer:.....

3. (đi Đà Lạt) .....

Answer: .....

### Task 3: Fill in the blanks with “đều/ vẫn/ cũng”

- Hôm nay là chủ nhật nhưng tôi.....đi làm.
- Tôi thích xem phim. Bố mẹ tôi..... thích xem phim. Gia đình tôi.....thích xem phim.
- Anh Nam là kỹ sư. Em trai anh ấy .....là kỹ sư. Họ.....là kỹ sư.
- Sáng nay, tôi .....chưa làm xong báo cáo.
- Các anh ấy.....đã kết hôn.
- Tôi thích uống cà phê và người yêu tôi.....rất thích uống cà phê.
- Hôm nay trời mưa và rất lạnh nhưng các con tôi .....đến trường.
- Tôi..... dạy ở trung tâm Tiếng Việt 123.
- Tôi.....học tiếng Việt.
- Tôi.....nấu ăn khi ở nhà.